TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG HỒ** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2024/QĐST - DS	*Long Hồ, ngày 28 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2024/TLST - DS ngày 04 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Anh Trần Phước N, sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp TA, xã HT, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long

1.2. Bị đơn: Anh Nguyễn Tấn S, sinh năm 1974

Địa chỉ: ấp LH, xã LA, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Tấn S đồng ý trả cho anh Trần Phước N số tiền vay là 30.238.000đ (ba mươi triệu hai trăm ba mươi tám nghìn đồng).

- Về án phí: Anh Trần Phước N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 378.000đ (ba trăm bảy mươi tám nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 456.000đ (bốn trăm năm mươi sáu nghìn đồng) theo lai thu số: 0000695 ngày 04/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long; anh N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 78.000đ (bảy mươi tám nghìn đồng).

Hoàn trả cho anh Trần Phước N số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0000694 ngày 04/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

Anh Nguyễn Tấn S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 378.000đ (ba trăm bảy mươi tám nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đặng Thị Ngọc Tú